Thứ Tư, Ngày 26 Tháng 7 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Điểm chạm "

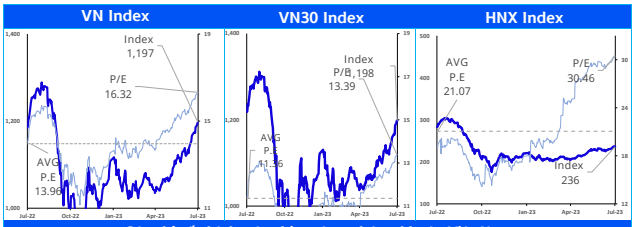
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản sụt giảm nhẹ, VN-Index phiên tăng điểm, cho thấy tâm lý lạc quan của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.94 điểm, tương ứng với 0.41%, đạt 1,200.84 điểm; HNX-Index giảm 0.73 điểm (-0.31%), đạt 236.20 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 18 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 912 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán mua ròng 407.7 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG, VHM và KDH.

▶ VCB (+1.2%), MSN (+1.32%), SAB (+1.39%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VIC (-0.39%), MWG (-1.31%), MBB (-0.53%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Công nghệ thông tin và Xây dựng là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: FPT và REE.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục duy trì đà tăng mạnh mẽ, nhưng các chỉ báo RSI và STOCH RSI đã vào tín hiệu quá mua, kì vọng thị trường sẽ có vài phiên điều chỉnh hoặc ít nhất là đi ngang tạo nền tại 1200 điểm. Thanh khoản sụt giảm nhẹ. Việc thị trường diễn biến thế nào sẽ cần quan sát thêm trong bối cảnh những thông tin vĩ mô thế giới khá quan trọng trong tuần này sẽ xuất hiện.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,197	0.1	5.8	1.0	16.3	1.8	4,767,614
VN30 Index	1,198	0.0	5.9	-1.7	13.4	1.8	3,397,851
VN Midcap	1,614	0.0	7.7	0.6	14.3	1.5	879,291
VN Smallcap	1,405	-0.2	4.0	-2.8	26.0	1.1	262,728
HNX Index	236	-0.4	2.1	-16.6	30.5	1.3	277,455
UpCom	88	-0.2	3.3	0.0	13.4	1.8	1,073,861

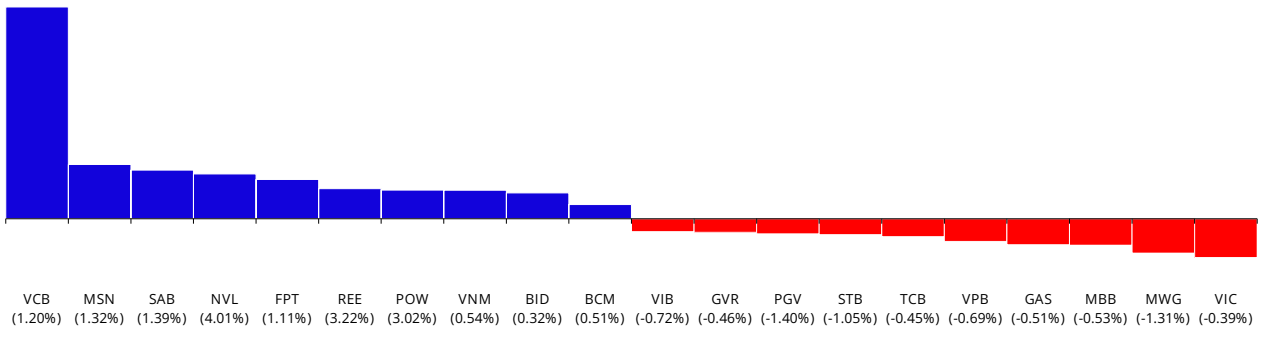
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.1	17.4	26.7	0.9	20.6	3.1	106,234
Bảo hiểm	-0.4	2.7	3.1	-12.0	18.6	1.6	46,893
Bất động sản	0.0	3.8	12.7	-20.0	15.6	1.6	843,243
CNTT	0.7	9.0	23.1	10.0	19.9	3.8	118,660
Dầu khí	0.3	7.1	42.7	8.9	45.3	2.7	65,662
Dịch vụ tài chính	-0.3	7.4	64.1	24.9	26.2	1.6	154,020
Tiện ích	0.0	3.1	7.1	-1.4	12.1	2.2	324,673
Du lịch và Giải trí	-0.4	-2.0	-8.3	-19.9	n.a	9.0	93,367
Hàng & DV CN	0.5	5.0	20.1	5.9	13.0	1.7	137,055
Hàng CN & Gia dụng	0.6	5.1	3.4	-2.7	11.4	1.9	53,579
Hóa chất	-0.2	9.8	32.4	-10.1	8.0	1.5	173,270
Ngân hàng	0.3	6.1	25.0	19.8	9.3	1.8	1,822,337
Ô tô và phụ tùng	0.8	1.7	13.3	-7.7	12.3	1.0	20,307
Tài nguyên Cơ bản	0.4	11.1	53.0	20.8	28.3	1.5	214,265
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	6.2	-1.0	-9.1	21.5	3.2	492,554
Truyền thông	1.2	-3.9	44.9	-20.5	17.5	0.9	1,276
Xây dựng và Vật liệu	-0.6	6.9	47.1	2.2	24.4	1.4	115,231
Y tế	-0.3	1.3	27.6	16.3	15.9	2.4	38,890

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	-0.2	0.9	-1.5	-0.3	-2.3	-5.6
USD/JPY	141	-0.2	0.7	-2.0	5.2	7.3	2.7
USD/CNY	7	0.3	-1.0	-1.2	3.3	3.7	5.8
KRW/USD	1,276	0.0	0.8	-2.3	-4.5	0.8	-2.5
EUR/USD	1	-0.1	1.2	-1.4	-0.2	-3.3	-8.6
USD/VND	23,677	0.1	0.1	0.6	0.8	0.2	1.3
Dầu Thô	79	-0.5	5.2	14.3	6.7	-1.2	-16.6
Xăng	237	-16.9	-12.9	-6.6	-7.0	-3.6	-29.3
Khí đốt	3	0.0	4.9	-2.1	29.0	-39.0	-69.6
Than	134	0.7	-0.3	6.8	-29.1	-66.8	-67.3
Vàng	1,969	0.2	-0.4	2.4	-1.0	8.0	14.7
Thép cuộn	4,017	0.8	3.6	5.1	0.8	-3.1	3.7

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) **BCG – Dịch vụ tài chính**: Dự kiến bán 6,2 triệu cổ phiếu Nguyễn Hoàng, dự thu 62 tỷ đồng. Đây là lần thứ 3 Bamboo Capital bán cổ phần của Nguyễn Hoàng kể từ cuối tháng 12/2022

2) **ACB – Ngân hàng**: Nói không với trái phiếu doanh nghiệp, ACB được dự báo vẫn tăng trưởng tốt giữa bão khó khăn.

3) **HAG – Thực phẩm và đồ uống**: Mỗi ngày trả gần 2 tỷ lãi vay, Hoàng Anh Gia Lai muốn phát hành thêm cổ phiếu để huy động vốn

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

GELEX Group JSC – GEX

GEX – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: GELEX báo lãi hơn 1.000 tỷ, hoàn thành gần 80% kế hoạch năm 2023.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/25/2023	7/26/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	28.7	1	1	1	
2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	22.9	253	360	293	
3	Ô tô và phụ tùng	16.4	136	138	119	
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-27.2	802	591	812	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	-27.4	296	154	212	
6	Tài nguyên Cơ bản	-31.8	1,259	821	1,205	
7	Bất động sản	-35.9	4,511	2,489	3,882	
8	Hóa chất	-36.4	1,030	483	761	
9	Công nghệ Thông tin	-36.9	116	84	134	
10	Thực phẩm và đồ uống	-44.9	1,459	674	1,223	
11	Xây dựng và Vật liệu	-47.3	1,546	686	1,301	
12	Bán lẻ	-48.0	591	338	651	
13	Dịch vụ tài chính	-50.5	1,984	967	1,956	
14	Bảo hiểm	-51.4	74	28	58	
15	Ngân hàng	-51.9	4,009	1,477	3,070	
16	Du lịch và Giải trí	-55.8	171	72	163	
17	Dầu khí	-56.1	181	69	157	

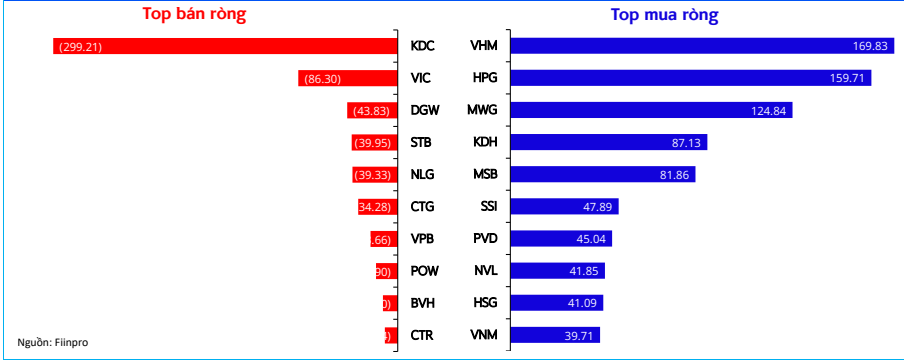
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	13,650	3.0	2.6	28.2	121	268.2	
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	67,500	3.4	3.8	8.6	151	126.4	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	9,890	3.0	6.9	45.7	51	89.9	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,300	6.6	7.1	41.3	410	30.0	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	10,250	6.5	4.4	20.9	167	36.8	
RDP	Nhựa Rạng Đông	Hóa chất	9,150	0.0	-1.9	30.7	4,622	18.2	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	5,160	1.2	3.6	54.8	117	20.0	
VOS	Vận tải Biển Việt Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	13,000	-3.7	-1.1	11.1	27	34.8	
CRE	Bất động sản Thế Kỷ	Bất động sản	10,050	3.8	13.6	-2.4	19	29.6	
GEG	Điện Gia Lai	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15,550	2.0	2.6	3.0	17	22.5	
NCT	DV Hàng hóa Nội Bài	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	98,100	0.5	1.7	15.1	132	5.6	
TTA	XD và PT Trường Thành	Xây dựng và Vật liệu	8,480	1.2	3.4	-4.1	50	7.6	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	8,110	-0.2	-1.1	-15.1	82	3.6	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,100	0.0	0.2	8.4	25	7.7	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	31,200	0.0	-3.4	7.4	43	4.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	67,500.0	3.4	3.8	8.6	3.6	67.50	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,300.0	6.6	7.1	41.3	7.0	11.30	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	10,250.0	6.5	4.4	20.9	6.3	10.25	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	9,890.0	3.0	6.9	45.7	4.9	9.89	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	13,650.0	3.0	2.6	28.2	2.6	13.65	
TTA	XD và PT Trường Thành	Xây dựng và Vật liệu	8,480.0	1.2	3.4	-4.1	2.6	8.48	
KPF	Đầu tư Tài chính Hoàng Minh	Xây dựng và Vật liệu	8,440.0	0.6	2.2	-30.2	1.8	8.44	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	5,160.0	1.2	3.6	54.8	2.2	5.15	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	8,110.0	-0.2	-1.1	-15.1	-1.8	8.11	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	31,200.0	0.0	-3.4	7.4	-2.7	31.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

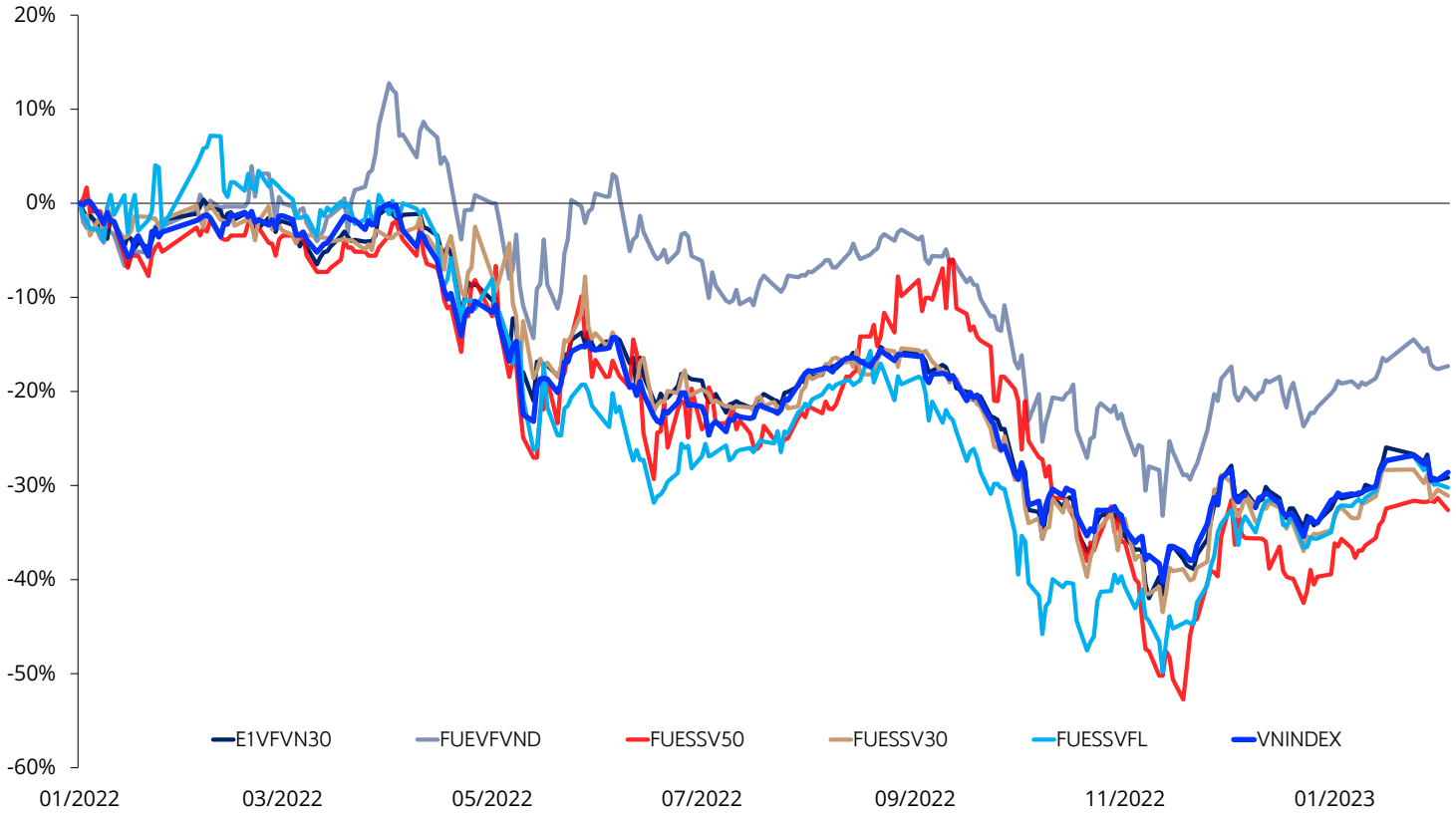
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/26/2023	1,877.7	1,466.8	410.9
7/25/2023	1,604.7	1,614.7	-10.0
7/24/2023	953.7	1,282.2	-328.5
7/21/2023	1,372.7	1,287.8	84.9
7/20/2023	1,329.8	1,377.0	-47.2
7/19/2023	1,230.8	1,014.4	216.4
7/18/2023	1,490.1	1,093.0	397.1
7/17/2023	1,577.5	1,067.9	509.6
7/14/2023	895.4	1,203.8	-308.4
7/13/2023	1,117.8	898.7	219.1
7/12/2023	1,057.9	1,497.2	-439.4
7/11/2023	1,384.0	1,522.2	-138.2
7/10/2023	1,275.2	1,624.5	-349.3
7/7/2023	1,247.3	2,662.4	-1,415.1
7/6/2023	1,066.0	1,383.6	-317.6
7/5/2023	1,362.5	1,175.9	186.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,580	0.4%	6.3%	18.8%	78,800	1.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,300	0.5%	10.4%	30.2%	6,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,410	0.2%	4.1%	28.3%	396,000	7.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,090	0.0%	8.7%	16.5%	2,709,000	70.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,590	0.0%	7.4%	20.4%	110,900	1.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,770	0.3%	6.1%	18.3%	1,500	0.0	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,200	0.1%	6.5%	19.1%	7,600	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,640	0.2%	8.7%	19.7%	2,800	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,880	-1.3%	6.8%	18.5%	7,300	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,050	0.2%	9.2%	24.1%	500	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,580	0.2%	5.8%	25.7%	46,000	0.5	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,950	0.0%	9.2%	#VALUE!	6,000	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,850	0.8%	-15.4%	#VALUE!	1,100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	364.0	-8.5	-27.4	-0.5	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.5	0.0	0.0	4.8	47.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	175.6	-1.2	-0.6	9.1	36.1	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	865.7	-5.0	-10.4	0.3	31.1	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-0.8	28.7	0.9	1.86	1.6	11.6	44.0
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.0	0.2	0.3	-1.9	33.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.1	-1.6	25.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-2.7	23.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	13.6	8.8	8.5	-0.5	33.7	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	3.9	0.0	0.0	n.a	34.5	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.9	5.2	7.3	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	3.3	3.4	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	2.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.